

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT
QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

Ông Nguyễn Võ Bình Nguyên

Năm sinh: 1983, CCCD số: 079083002571

Địa chỉ thường trú: 419 Đường Ngô Gia Tự, Phường 03, Quận 10, Tp Hồ Chí Minh.

Bà Vũ Ngọc Đỗ Quyên

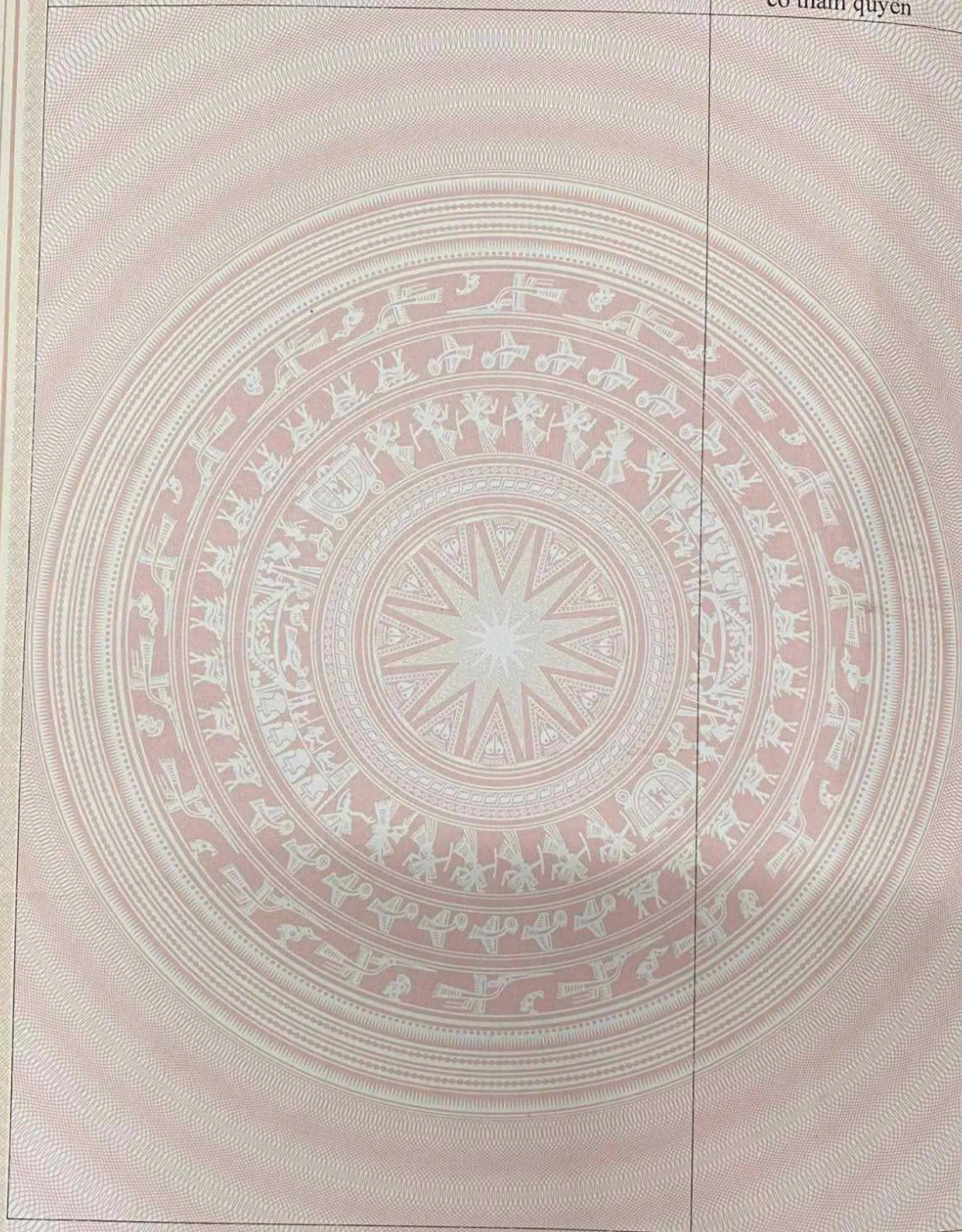
Năm sinh: 1983, CMND số: 079183006067

Địa chỉ thường trú: 419 Đường Ngô Gia Tự, Phường 03, Quận 10, Tp Hồ Chí Minh.

DB 684921

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý

Xác nhận của cơ quan
có thẩm quyền



Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.



2 7 5 2 3 2 1 0 0 8 5 5 0

II. Thừa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

1. Thừa đất:

- a) Thừa đất số: 55, tờ bản đồ số: 36
 b) Địa chỉ: Xã Trung An, Huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh
 c) Diện tích: 6757,3m², (bằng chữ: Sáu nghìn bảy trăm năm mươi bảy phẩy ba mét vuông)
 d) Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng
 đ) Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn 1581,9m², đất nuôi trồng thủy sản 2137,4m², đất trồng cây lâu năm 3038m²
 e) Thời hạn sử dụng: Đất ở tại nông thôn: Lâu dài; Đất nuôi trồng thủy sản: 01/07/2051; Đất trồng cây lâu năm: 01/07/2051
 g) Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất 1281,9m²; Nhận chuyển nhượng đất được công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất: 300m²; Nhận chuyển nhượng đất được công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất: 5176,4m².

2. Nhà ở: -/-

3. Công trình xây dựng khác: -/-

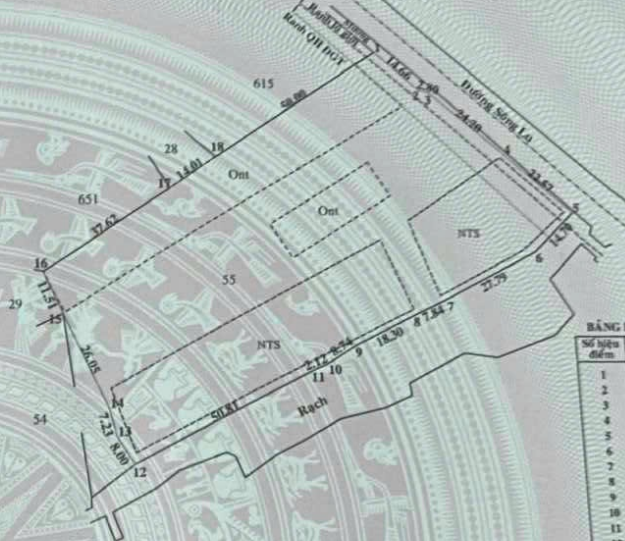
4. Rừng sản xuất là rừng trồng: -/-

5. Cây lâu năm: -/-

6. Ghi chú:

Nhận chuyển nhượng QSDĐ từ GCN số CH06789 do UBND huyện Củ Chi cấp ngày 24/12/2018, đăng ký biến động ngày 12/04/2021

III. Sơ đồ thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất



BẢNG LIỆT KÊ TỌA ĐỘ GÓC RANH

Số hiệu điểm	Tọa độ		Cạnh
	X(m)	Y(m)	
1	1218977.31	592518.73	14.66
2	1218967.53	592528.65	2.80
3	1218966.73	592532.33	24.20
4	1218951.12	592538.82	22.57
5	1218936.21	592567.77	14.70
6	1218928.82	592597.18	27.79
7	1218913.25	592532.50	7.84
8	1218909.91	592525.41	18.30
9	1218901.79	592509.81	8.74
10	1218897.18	592501.58	2.12
11	1218886.41	592499.61	50.81
12	1218873.83	592454.09	8.00
13	1218880.76	592450.10	7.23
14	1218887.80	592448.47	26.05
15	1218911.59	592437.86	11.51
16	1218922.18	592433.36	37.62
17	1218942.10	592465.27	14.01
18	1218949.83	592476.96	50.00
1	1218977.31	592518.73	

IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 06 năm 2021
 SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TP HỒ CHÍ MINH

TU. GIÁM ĐỐC
 GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI
 HUYỆN CỦ CHI



Hà Thanh Truyền

Số vào sổ cấp GCN: 0508927